

Chương
1

BẢN ĐỒ – PHƯƠNG TIỆN THỂ HIỆN BỀ MẶT TRÁI ĐẤT



Bài 1. HỆ THỐNG KINH VĨ TUYẾN. TOẠ ĐỘ ĐỊA LÍ CỦA MỘT ĐỊA ĐIỂM TRÊN BẢN ĐỒ

Học xong bài này, em sẽ:

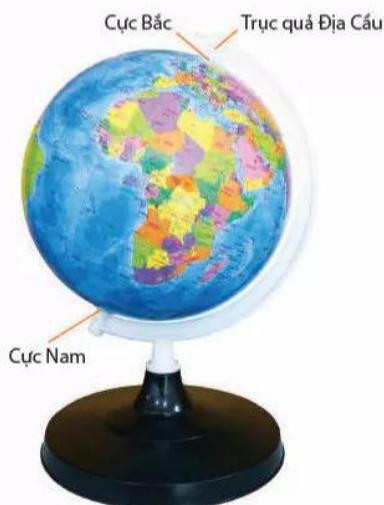
Xác định được trên bản đồ và trên quả Địa Cầu: kinh tuyến gốc, xích đạo, các bán cầu; ghi được toạ độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ.



Hằng ngày, chúng ta đều cần nhớ sẽ đi những đâu, đến các địa điểm nào trong không gian sống quen thuộc của mình. Chúng ta cũng thường thông tin cho người thân, bạn bè về địa điểm nào đó. Nhưng làm thế nào để xác định được vị trí của một địa điểm trên bản đồ? Làm thế nào để có thể vẽ bản đồ một cách chính xác?



Kinh tuyến và vĩ tuyến



Hình 1.1. Quả Địa Cầu

Quả Địa Cầu là mô hình thu nhỏ của Trái Đất. Chính vì vậy, quả Địa Cầu được sử dụng rộng rãi trong trường học để giúp chúng ta hiểu được những vấn đề đơn giản thuộc về Trái Đất.

Quan sát quả Địa Cầu, ta thấy quả Địa Cầu có một trục xuyên qua, thể hiện trục quay tưởng tượng của Trái Đất. Ở nơi cắt nhau giữa trục và bề mặt của quả Địa Cầu, ta xác định được điểm **cực của Trái Đất**, gồm một điểm là cực Bắc và một điểm là cực Nam.

Trên quả Địa Cầu có các đường kinh tuyến và các đường vĩ tuyến.

Kinh tuyến là những đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam trên quả Địa Cầu. Các kinh tuyến đều gặp nhau ở hai cực.

Vĩ tuyến là những vòng tròn trên quả Địa Cầu vuông góc với các kinh tuyến. Các vĩ tuyến đều song song với nhau.

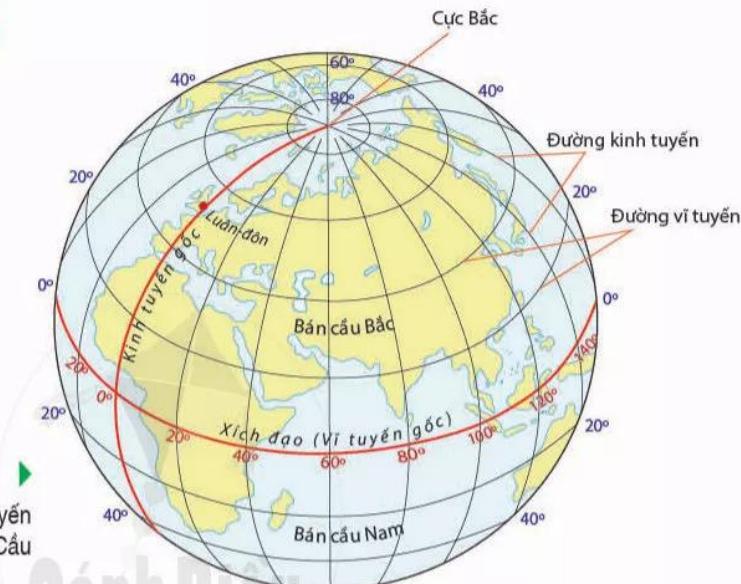


Đường kinh tuyến gốc chạy qua một phần châu Âu và một phần châu Phi. Vì thế, để vẽ bản đồ bán cầu Tây và bán đồ bán cầu Đông, người ta không dùng kinh tuyến gốc mà dùng kinh tuyến 20°T và kinh tuyến 160°Đ , để toàn bộ Bắc Mỹ và Nam Mỹ thuộc về bán cầu Tây; toàn bộ châu Âu, châu Phi và châu Á thuộc về bán cầu Đông.

Theo quy ước quốc tế, kinh tuyến đi qua đài thiên văn Grin-uýt ở ngoại ô thủ đô Luân-đôn của nước Anh là **kinh tuyến gốc** và đánh số 0° .

Vĩ tuyến gốc là **xích đạo** và cũng được đánh số 0° . Nó chia quả Địa Cầu thành bán cầu Bắc và bán cầu Nam.

Kinh tuyến gốc (0°) và kinh tuyến đối diện (180°) chia Trái Đất thành bán cầu Tây và bán cầu Đông.



Hình 1.2. Các đường kinh tuyến và vĩ tuyến trên quả Địa Cầu

Quan sát hình 1.2, hãy xác định: các đường kinh tuyến, kinh tuyến gốc; các đường vĩ tuyến, vĩ tuyến gốc; bán cầu Bắc và bán cầu Nam.

Toạ độ địa lý của một địa điểm trên bản đồ

Vị trí của một địa điểm trên bản đồ (hoặc trên quả Địa Cầu) được xác định tại điểm cắt nhau của đường vĩ tuyến và đường kinh tuyến đi qua địa điểm đó.

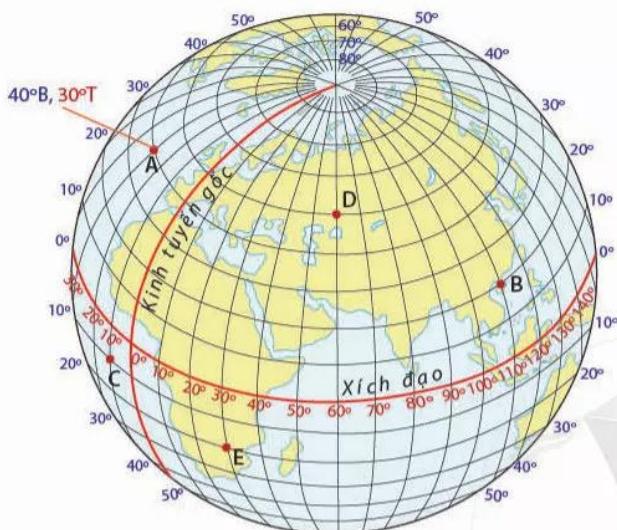
Mỗi kinh tuyến có một kinh độ xác định. **Kinh độ** của một địa điểm là khoảng cách tính bằng độ từ kinh tuyến gốc đến kinh tuyến đi qua địa điểm đó. Những địa điểm có cùng kinh độ thì nằm trên cùng kinh tuyến. Các kinh tuyến ở bên phải kinh tuyến gốc có kinh độ đông (ví dụ: 30°Đ). Các kinh tuyến ở bên trái kinh tuyến gốc có kinh độ tây (ví dụ: 40°T).

Mỗi vĩ tuyến có một vĩ độ xác định. **Vĩ độ** của một địa điểm là khoảng cách tính bằng độ từ xích đạo đến vĩ tuyến đi qua địa điểm đó. Những địa điểm có cùng vĩ độ thì nằm trên cùng vĩ tuyến. Các vĩ tuyến ở phía bắc xích đạo có vĩ độ bắc (ví dụ: 20°B). Các vĩ tuyến ở phía nam xích đạo có vĩ độ nam (ví dụ: 10°N).

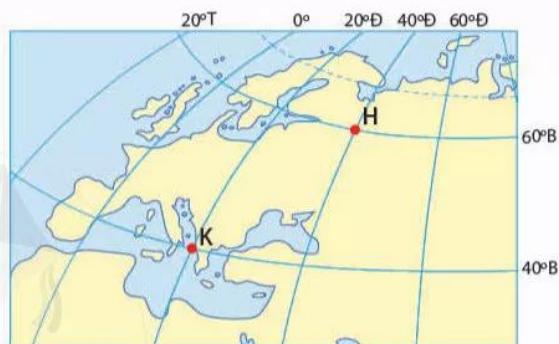
Toạ độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ được xác định bằng vĩ độ và kinh độ của địa điểm đó.

Cách viết toạ độ của một điểm (điểm A) như sau: A (vĩ độ, kinh độ) hoặc A {
vĩ độ
kinh độ}.

Ví dụ: Trên hình 1.3, điểm A có toạ độ địa lí là A (40°B, 30°T) hoặc A {
40°B
30°T}.



Hình 1.3. Hệ thống các đường kinh tuyến, vĩ tuyến



Hình 1.4. Lược đồ khu vực châu Âu

?

Hãy viết toạ độ địa lí của điểm B, C trong hình 1.3 và điểm H, K trong hình 1.4.



1. Quan sát hình 1.2, hãy cho biết:

- Vĩ tuyến nào là dài nhất. Vĩ tuyến nào là ngắn nhất.
- Độ dài của kinh tuyến gốc so với các kinh tuyến khác như thế nào.

2. Quan sát hình 1.3, hãy xác định và ghi lại toạ độ địa lí của các điểm D, E.



3. Sử dụng quả Đất Cầu, hãy xác định toạ độ địa lí của thủ đô một nước và ghi lại toạ độ đã xác định được.